

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE RECTOR OF
VINH MEDICAL UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF DOCTOR OF MEDICINE
GENERAL DOCTOR

Upon: **MS. NGUYEN THI QUYNH TRANG**

Date of birth: 12 October 1995

Year of graduation: 2019

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full-time**

Vinh, 08 July 2019

Reg. No: 550.19. 621

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y KHOA VINH

cấp

BẰNG BÁC SĨ

ĐA KHOA

Cho: **BÀ. NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG**

Ngày sinh: 12/10/1995

Năm tốt nghiệp: 2019

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Vinh, ngày 08 tháng 7 năm 2019

Số hiệu: **050299**

Số vào sổ cấp bằng: 550.19. 621



PGS.TS. Nguyễn Cảnh Phú

BẢNG GHI KẾT QUẢ HỌC TẬP



Họ tên: **NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG**
 Hệ đào tạo: **Đại học**
 Ngành: **Bác sỹ đa khoa**

Ngày sinh: **12/10/1995**
 Khóa học: **2013-2019**
 Lớp học: **Y6B -K13**

STT	Tên học phần	SHT	Điểm
1	Giáo dục thể chất	5	8.0
3	Những NLCB của CN Mác - Lênin (HP1)	4	6.0
5	Hóa học	5	7.0
7	Tin học	2	5.0
9	Lý sinh	4	7.0
11	NLCB của CN Mác-Lênin HP2	4	7.0
13	Tâm lý y học - y đức	3	9.0
15	Giải phẫu 2	3	7.0
17	Tin học ứng dụng	4	6.0
19	Điều dưỡng cơ bản	3	8.0
21	Hóa sinh	5	7.0
23	Ngoại ngữ 4	3	8.0
25	Ngoại cơ sở 1	2	9.0
27	Kỹ sinh trùng	6	8.0
29	Ngoại cơ sở 2	2	9.0
31	Tiền lâm sàng	4	8.0
33	Dược lý 1 (Đại cương)	5	8.0
35	Lâm sàng Nội CS2	2	7.0
37	Lâm sàng Ngoại CS2	1	8.0
39	DD-VSATTP	3	6.0
41	Nội bệnh lý 2	2	7.0
43	Hóa sinh lâm sàng	4	8.0
45	Lâm sàng Nội bệnh lý 1	2	8.0
47	Lâm sàng Nội bệnh lý 2	2	8.0
49	Nhi 1	2	7.0
51	Sản phụ 1	2	7.0
53	Chẩn đoán hình ảnh	2	7.0
55	Y học cổ truyền	2	6.0
57	Dược lý 2	4	9.0
59	Thần kinh	2	8.0
61	Lâm sàng Nhi 1	2	9.0
63	Lâm sàng sản 1	2	9.0
65	Nội bệnh lý 3	2	7.0
67	Da liễu	2	7.0
69	Mắt	2	9.0
71	Tâm thần	2	7.0
73	Ung thư đại cương	2	8.0
75	SL-MD (Di ứng lâm sàng)	2	6.0
77	LS Ngoại bệnh lý 3	2	9.0
79	Lâm sàng chẩn đoán hình ảnh	1	9.0
81	LS Lao	1	7.0
83	Nội bệnh lý 4	1	7.0
85	Đường lối ĐCSVN	4	7.0
87	Lâm sàng y học cổ truyền	2	9.0
89	Lâm sàng thần kinh	1	7.0
91	Lâm sàng tai mũi họng	1	8.0
93	Lâm sàng da liễu	1	8.0
95	Nhi 3	1	8.0
97	LS Nhi 3	3	7.0
99	Phục hồi chức năng	2	8.0
101	Phương pháp nghiên cứu khoa học	8	9.0
103	Thực tập CĐ 2	2	8.0

STT	Tên học phần	SHT	Điểm
2	Giáo dục QP-AN	11	9.0
4	Sinh học và Di truyền	5	8.0
6	Ngoại ngữ 1	4	9.0
8	Xác suất thống kê	3	8.0
10	Giải phẫu 1	5	7.0
12	Ngoại ngữ 2	4	9.0
14	Tư tưởng Hồ Chí Minh	3	7.0
16	Ngoại ngữ 3	4	9.0
18	Sinh lý	5	8.0
20	Mô phôi	4	6.0
22	Truyền thông - Giáo dục sức khỏe	2	9.0
24	Nội cơ sở 1	2	5.0
26	Ví sinh	6	6.0
28	Nội cơ sở 2	2	8.0
30	SLB - Miễn dịch	6	8.0
32	Nội bệnh lý 1	2	7.0
34	Lâm sàng Ngoại CS1	1	8.0
36	Lâm sàng Nội CS1	1	7.0
38	Ngoại bệnh lý 1	2	8.0
40	SKMT-SKNN	3	8.0
42	Ngoại bệnh lý 2	2	9.0
44	Giải phẫu bệnh	3	7.0
46	Lâm sàng Ngoại bệnh lý 1	2	7.0
48	Lâm sàng Ngoại bệnh lý 2	2	7.0
50	Nhi 2	2	6.0
52	Sản phụ 2	2	8.0
54	Truyền nhiễm	3	7.0
56	Lao	2	7.0
58	Thực tập CĐ 1	2	9.0
60	Dân số học	2	8.0
62	Lâm sàng Nhi 2	2	9.0
64	Lâm sàng sản 2	2	9.0
66	RHM	2	8.0
68	TMH	2	8.0
70	Y học gia đình	2	8.0
72	Tổ chức y tế	2	7.0
74	Ngoại bệnh lý 3	1	8.0
76	Lâm sàng Nội bệnh lý 3	2	8.0
78	Gây mê hồi sức	3	8.0
80	Lâm sàng Ung Thư	1	9.0
82	LS Tâm thần	1	9.0
84	Dịch tễ học	3	6.0
86	Lâm sàng Nội bệnh lý 4	3	8.0
88	Lâm sàng truyền nhiễm	2	8.0
90	Lâm sàng gây mê hồi sức	1	8.0
92	Lâm sàng răng hàm mặt	1	9.0
94	Lâm sàng mắt	1	8.0
96	Sản phụ 3	1	8.0
98	LS Sản 3	3	9.0
100	Lâm sàng Phục hồi chức năng	1	9.0
102	Một sức khỏe	2	7.0
104	LS Nội bệnh lý 5	4	8.0

STT	Tên học phần	SHT	Điểm
105	LS Sản bệnh lý 4	4	9.0
107	LS Nhi bệnh lý 4	4	6.0

STT	Tên học phần	SHT	Điểm
106	LS Ngoại bệnh lý 4	4	9.0
108	Thực tế tốt nghiệp	12	8.0

Điểm trung bình học tập:		7.7	
1	thi tốt nghiệp chính trị		8.0
2	Tốt nghiệp Lý thuyết tổng hợp	5	8.0
3	Tốt nghiệp thực hành	10	8.0

Phần trăm thi lại:	0.66 %
ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG TOÀN KHÓA	7.71
ĐIỂM RÈN LUYỆN TOÀN KHÓA	84
XẾP LOẠI TỐT NGHIỆP	Khá

Nghệ An, ngày 08 tháng 07 năm 2019

(Handwritten mark)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Cao Trường Sinh

TP. ĐÀO TẠO

TS. Phan Quốc Hội

CHỨNG THỰC BẢN SAO
ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

NGÀY 30 -03- 2021



Số chứng thực 023 Quyền số 03...SCT/BS
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG BẮC TRUNG BỘ

